

Phân tích các yếu tố ảnh hưởng đến thu hút FDI ở vùng ven biển Việt Nam trong bối cảnh tham gia các hiệp định tự do thế hệ mới

Bùi Hoàng Trung

NCS, Trường Đại học Kinh tế, Đại học Quốc gia Hà Nội

Bài viết sử dụng biến trễ GRDP là biến độc lập trong mô hình kinh tế lượng các yếu tố quyết định của thu hút FDI vào các tỉnh/thành phố trực thuộc vùng ven biển của nước ta trong giai đoạn 2010-2020. Biến trễ của FDI cũng được sử dụng như là biến độc lập trong mô hình ước lượng để xem xét đo lường mức độ ảnh hưởng của vốn đầu tư FDI kỳ trước tới việc thu hút vốn đầu tư FDI vào 28 tỉnh và thành phố trực thuộc vùng ven biển Việt Nam trong cùng kỳ.

1. Các yếu tố ảnh hưởng tới thu hút FDI vào vùng ven biển Việt Nam

- Yếu tố về môi trường kinh tế vĩ mô của vùng ven biển Việt Nam: Một trong những yếu tố quan trọng nhất có tính quyết định tới thu hút FDI vào Việt Nam ở cả cấp quốc gia, cấp vùng, và cấp tỉnh/thành phố trong thời gian được giả định là môi trường kinh tế vĩ mô. Theo đó, các yếu tố vĩ mô chủ yếu được tìm thấy có tác động đáng kể và có ý nghĩa thống kê đến hoạt động thu hút đầu tư trực tiếp nước ngoài FDI vào các địa phương của nền kinh tế Việt Nam trong các nghiên cứu thực chứng trước đây bao gồm: thể chế kinh tế nói chung và chính sách thu hút FDI nói riêng, các chi phí liên quan tới hoạt động đầu tư, ý chí và năng lực quản trị nhà nước của người lãnh đạo địa phương, cùng với các dịch vụ hỗ trợ doanh nghiệp cần thiết trên địa bàn của địa phương đó.

- Yếu tố về chất lượng lao động của vùng ven biển Việt Nam: Thực tiễn phát triển kinh tế Việt Nam cho thấy một trong những nhân tố quan trọng quyết định tới thu hút FDI từ các nhà đầu tư nước ngoài đó là do Việt Nam được đánh giá là có lợi thế so sánh về yếu tố nhân công giá rẻ. Tuy nhiên, trong quá trình chủ động hội nhập kinh tế quốc tế, trọng tâm của lợi thế so sánh về lao động đã chuyển dần từ chi phí nhân công rẻ sang lao động có kỹ năng trong hoạt động xúc tiến thu hút FDI từ các nhà đầu tư nước ngoài vào vùng ven biển nước ta.

- Yếu tố về quy mô thị trường của vùng ven biển Việt Nam: Vùng ven biển của nền kinh tế Việt Nam cũng không phải là một trường hợp ngoại lệ trong hoạt động thu hút đầu tư trực tiếp nước ngoài từ các nhà đầu tư lớn, nhất là các tập đoàn đa quốc gia hay là các tập đoàn xuyên quốc gia. Vùng ven biển của nền kinh tế Việt Nam bao gồm 28 tỉnh và thành phố, có quy mô tổng sản phẩm quốc nội tương đối lớn. Đặc biệt, vùng ven biển cũng là vùng có quy mô dân

số lớn và tầng lớp trung lưu đông đảo cùng với độ mở thương mại lớn nhất của cả nước.

- Yếu tố về niềm tin nhà đầu tư nước ngoài ở vùng ven biển Việt Nam: Các nhà đầu tư nước ngoài thường có xu hướng lựa chọn địa điểm đầu tư trực tiếp nước ngoài vào các địa phương đã và đang thu hút được nhiều nhà đầu tư nước ngoài. Sở dĩ các nhà đầu tư mới lại quan tâm tới đặc điểm này của các địa phương đang thu hút đầu tư nước ngoài bởi vì họ có thể tiếp cận được thông tin chia sẻ kinh nghiệm hay nhận xét đánh giá từ các nhà đầu tư trước đây về môi trường đầu tư hiện tại và hệ thống khung pháp lý liên quan tới thu hút đầu tư FDI của địa phương này.

2. Mô hình nghiên cứu

Dựa trên việc tổng quan cơ sở lý luận (các lý thuyết về thu hút FDI ở cấp độ vĩ mô và cấp độ vi mô) một cách có hệ thống và phân tích cơ sở thực tiễn (các nghiên cứu thực chứng về các yếu tố quyết định FDI) một cách khoa học theo hướng kế thừa và tiếp thu có chọn lọc, nghiên cứu này đã đi đến kết luận về việc lựa chọn mô hình các yếu tố ảnh hưởng tới thu hút FDI vào 28 tỉnh/thành phố trực thuộc vùng ven biển của nền kinh tế Việt Nam như sau:

$$FDI_{it} = \alpha_0 + \alpha_1 X + \alpha_2 Z + \epsilon t$$

Trong đó:

FDI_{it} được ký hiệu là quy mô vốn đầu tư FDI đăng ký vào tỉnh/thành phố thứ i trong năm thứ t của vùng ven biển Việt Nam;

X : Các yếu tố về môi trường kinh tế vĩ mô được giả định có ảnh hưởng tới thu hút FDI vào vùng ven biển nước ta như tổng sản phẩm quốc nội vùng GRDP của các tỉnh/thành phố vùng ven biển nước ta, số lượng lao động đã qua đào tạo của các tỉnh/thành phố vùng ven biển nước ta, hạ tầng giao thông hay là khoảng cách tới trung tâm vùng của các tỉnh/thành phố vùng ven biển nước ta.

Z: Các yếu tố về thị trường thuộc vùng ven biển nước ta và kết quả thu hút vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài FDI của kỳ trước vào 28 tỉnh và thành phố trực thuộc vùng ven biển của nền kinh tế Việt Nam.

3. Dữ liệu nghiên cứu

Nghiên cứu này đã thu thập và sử dụng các nguồn số chính thống từ Niên giám thống kê của Tổng cục Thống kê (GSO), Niên giám thống kê của 28 tỉnh và thành phố trực thuộc vùng ven biển, dữ liệu FDI của Cục Đầu tư nước ngoài, và Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam, bao gồm:

Số liệu về tổng sản phẩm quốc nội vùng GRDP của 28 tỉnh và thành phố thuộc vùng ven biển nước ta được tổng hợp có hệ thống từ số liệu niên giám thống kê của các tỉnh/thành phố trong giai đoạn 2010-2020 và được điều chỉnh theo giá cố định 2010 theo chỉ số giảm phát GDP chung của cả nước.

Số liệu về lao động đã qua đào tạo được tính toán từ số liệu tổng lao động từ 15 tuổi trở lên và tỷ lệ lao động từ 15 tuổi trở lên đã qua đào tạo của phân theo địa phương trong niên giám thống kê các năm từ 2010-2020 của Tổng cục Thống kê.

Số liệu đầu tư nước ngoài được tổng hợp từ báo cáo của Cục Đầu tư nước ngoài. Do số liệu vốn đầu tư vào từng tỉnh không có số vốn thực hiện mà chỉ có số vốn đăng ký, nhóm nghiên cứu sử dụng số liệu vốn đăng ký để ước lượng mô hình các yếu tố ảnh hưởng tới thu hút FDI vào các tỉnh ven biển Việt Nam.

4. Kết quả ước lượng mô hình

Với biến phụ thuộc là vốn FDI đăng ký và số Dự án FDI đăng ký (cả hai biến đều được lấy logarit tự nhiên), kết quả ước lượng mô hình các yếu tố ảnh hưởng tới thu hút FDI vào các tỉnh/thành phố thuộc vùng ven biển của nền kinh tế Việt Nam được trình bày chi tiết trong Bảng 1.

Kết quả ước lượng cho thấy, ở mô hình (1) với biến phụ thuộc là vốn FDI đăng ký mới, các yếu tố về quy mô thị trường (GRDP của tỉnh), hạ tầng (khoảng cách tới trung tâm vùng), và yếu tố ven biển có tác động có ý nghĩa thống kê tới thu hút FDI vào địa phương. Trong khi đó, các biến về môi trường kinh doanh (thể hiện ở các chỉ số PCI thành phần), và biến về lao động không cho thấy tác động có ý nghĩa thống kê. Điều này có thể lý giải là do kể từ sau Luật Đầu tư 2005 và sau khi Việt Nam gia nhập WTO 2007, tham gia các hiệp định thương mại tự do (FTAs) song phương và đa phương, vốn FDI vào Việt Nam đã tăng rất mạnh khi cùng với các chính sách khuyến khích đầu tư chung, các địa phương đều có những chính sách để khuyến khích và tạo thuận lợi cho các nhà đầu tư nước ngoài. Vì vậy, sự khác biệt về chính sách vĩ mô đối với hoạt động đầu tư trực tiếp nước ngoài giữa các tỉnh và hàng năm không

hiều và do đó không có tác động cụ thể đến vốn FDI đăng ký hàng năm.

Kết quả ước lượng cho thấy, vốn FDI vào các tỉnh/thành phố thuộc vùng ven biển chịu tác động tích cực bởi GRDP của tỉnh/thành phố ở kỳ trước. Với mức ý nghĩa 1%, khi GRDP năm trước của vào các tỉnh/thành phố thuộc vùng ven biển tăng 1% thì số vốn FDI đăng ký mới sẽ tăng 1,161%.

Biến khoảng cách, được sử dụng để đại diện cho hạ tầng của địa phương, cũng có tác động có ý nghĩa thống kê tới vốn FDI đăng ký mới. Ở mức ý nghĩa 1%, kết quả ước lượng mô hình 1 cho thấy, khi chỉ số khoảng cách giữa tỉnh và trung tâm vùng giảm 1 đơn vị thì vốn FDI đăng ký mới vào các tỉnh/thành phố thuộc vùng ven biển sẽ tăng khoảng hơn 0,4%.

Kết quả ước lượng mô hình (2) sau kiểm định, với biến phụ thuộc được lựa chọn là số dự án FDI đăng ký mới hàng năm vào các tỉnh/thành phố thuộc vùng ven biển nước ta, cũng cho thấy những tác động ngoại lai tích cực tương tự (có ý nghĩa thống kê) của các biến độc lập tới thu hút FDI vào tỉnh/thành phố thuộc vùng ven biển nước ta như trong mô hình (1) đã ước lượng trước đó. Biến quy mô lao động trong tỉnh/thành phố thuộc vùng ven biển ở mô hình (1) mặc dù cho thấy ảnh hưởng thuận chiều tới vốn đầu tư FDI vào địa phương nhưng không có ý nghĩa thống kê. Ở mô hình (2), hệ số ước lượng của biến này cho thấy tác động thuận chiều có ý nghĩa thống kê ở mức 1% tới số dự án FDI đăng ký vào địa phương.

Bảng 1: Kết quả ước lượng các yếu tố ảnh hưởng tới thu hút FDI vào các tỉnh ven biển Việt Nam giai đoạn 2010-2020

Tên biến	Vốn FDI đăng ký (1)	Số Dự án FDI (2)
GRDP kỳ trước	1.161**	0.531**
Số lao động trong tỉnh	-0.312	-0.172
Tỷ lệ lao động đã qua đào tạo	0.131	1.097**
Chi phí gia nhập thị trường	-0.444	-0.272
Chi phí thời gian	-0.025	0.019
Chi phí không chính thức	-0.024	-0.012
Mức độ cạnh tranh bình đẳng	-0.028	0.014
Khả năng tiếp cận đất đai	-0.121	-0.045
Khả năng tiếp cận thông tin	-0.091	0.039
Chi phí thời gian	-0.135	-0.05
Chi phí không chính thức	0.164	0.191**
Mức độ cạnh tranh bình đẳng	-0.161	-0.06
Khả năng tiếp cận thông tin	0.07	-0.018
Chi phí thời gian	-0.118	-0.043
Chi phí không chính thức	-0.066	-0.061
Mức độ cạnh tranh bình đẳng	-0.121	-0.044
Mức độ cạnh tranh bình đẳng	-0.06	-0.017
Mức độ cạnh tranh bình đẳng	-0.052	-0.019
Tính năng động và tiên phong của lãnh đạo tỉnh	0.127	0.049
Tính năng động và tiên phong của lãnh đạo tỉnh	-0.096	-0.035
Dịch vụ hỗ trợ doanh nghiệp	0.12	-0.02
Dịch vụ hỗ trợ doanh nghiệp	-0.116	-0.043
Đào tạo và phát triển nguồn nhân lực	0.164	0.121+
Đào tạo và phát triển nguồn nhân lực	-0.176	-0.068
Thiết chế pháp lý	-0.149	-0.042
Thiết chế pháp lý	-0.095	-0.035
Khoảng cách từ tỉnh tới trung tâm vùng	-0.489**	-0.489**
Khoảng cách từ tỉnh tới trung tâm vùng	-0.135	-0.098
Là tỉnh ven biển	0.495+	-0.211
Là tỉnh ven biển	-0.285	-0.211
Hằng số	-17.781**	-15.659**
Hằng số	-3.528	-1.98
Số quan sát	508	504

Mức ý nghĩa: ** p<0.01. * p<0.05. + p<0.1

Chỉ số về đào tạo nguồn nhân lực cũng có tác động tích cực tới việc thu hút FDI vào các tỉnh/thành phố thuộc vùng ven biển mặc dù hệ số ước lượng của biến tỷ lệ lao động đã qua đào tạo không có ý nghĩa thống kê trong việc thu hút FDI vào vùng ven biển. Dường như, cùng với việc tận dụng nhân công giá rẻ thì các dự án FDI trên địa bàn của các tỉnh/thành phố thuộc vùng ven biển cũng đang có xu hướng tuyển dụng lao động có trình độ chuyên môn kỹ thuật.

4. Các kết luận và khuyến nghị

Từ các phân tích ở trên về các yếu tố ảnh hưởng tới thu hút FDI vào các tỉnh ven biển Việt Nam, có thể rút ra một số kết luận như sau:

Quy mô thị trường của các tỉnh/thành phố vùng ven biển có tác động tích cực tới thu hút FDI vào địa phương. Có thể thấy, các tỉnh/thành phố thuộc vùng ven biển có lợi thế về quy mô nền kinh tế sẽ thuận lợi hơn trong việc thu hút FDI so với các tỉnh có quy mô nhỏ. Tuy nhiên, vấn đề này không thực sự dễ dàng giải quyết trong ngắn hạn. Việc mở rộng quy mô nền kinh tế của tỉnh hay thành phố thuộc vùng ven biển chịu nhiều tác động của các yếu tố khác nhau, bao gồm cả yếu tố về lợi thế cạnh tranh của tỉnh cũng như các yếu tố về thể chế, dịch chuyển cơ cấu kinh tế...

Quy mô lao động có kỹ năng của các tỉnh/thành phố vùng ven biển có tác động tích cực tới thu hút FDI vào vùng ven biển nước ta trong dài hạn. Trong chiến lược thu hút FDI 2021-2030 của Việt Nam, các dự án FDI sử dụng công nghệ lạc hậu sẽ không được khuyến khích mà thay vào đó là các dự án đầu tư sử dụng công nghệ tiên tiến, hiện đại. Điều này đòi hỏi nguồn nhân lực chất lượng cao hơn để có thể đáp ứng yêu cầu của các dự án FDI trong giai đoạn mới. Vì vậy, các địa phương cần chú trọng hơn nữa vào đẩy mạnh giáo dục và đào tạo nguồn nhân lực, đặc biệt là nhân lực có kỹ năng và trình độ cao.

Minh bạch thông tin của các tỉnh/thành phố thuộc vùng ven biển là yếu tố quyết định để thu hút FDI vào vùng ven biển trong bối cảnh chuyển đổi số. Trong nền kinh tế số nói chung và chuyển đổi số nói riêng, thông tin là yếu tố quyết định để mang lại thành công cho doanh nghiệp. Khi quyết định đầu tư, các nhà đầu tư sẽ cần tìm hiểu rất nhiều thông tin khác nhau liên quan đến dự án đầu tư, nhất là thông tin về thủ tục đầu tư tại các nước đang phát triển. Vì vậy, địa phương nào càng minh bạch thông tin về các thủ tục cấp phép đầu tư, hỗ trợ doanh nghiệp, và các thủ tục hành chính khác có liên quan thì càng được các nhà đầu tư nước ngoài đánh giá cao.

Các tỉnh/thành phố vùng ven biển Việt Nam có cơ sở hạ tầng phát triển sẽ có nhiều lợi thế để thu hút FDI. Một trong những nhiệm vụ quan trọng

trong quản lý mà các cấp chính quyền của các tỉnh/thành phố vùng ven biển cần phải chú trọng đúng mực đó là nâng cao chất lượng công tác quy hoạch phát triển địa phương và hiệu quả thực thi quy hoạch phát triển địa phương theo hướng phát triển bền vững, qua đó giúp cắt giảm đáng kể chi phí vận chuyển và chi phí giao dịch cũng như tăng cường khả năng tiếp cận thị trường để nâng cao năng lực cạnh tranh của các doanh nghiệp và nhà đầu tư nước ngoài trên địa bàn của các tỉnh/thành phố vùng ven biển.

Các tỉnh/thành phố ven biển có lợi thế hơn trong việc thu hút FDI so với các tỉnh không có biển. Các tỉnh ven biển Việt Nam có lợi thế lớn về dịch vụ logistics nói chung và dịch vụ vận tải đường biển nói riêng; do đó các doanh nghiệp nước ngoài trong lĩnh vực cảng biển, kho bãi và vận tải biển thường sẽ có xu hướng đầu tư trực tiếp nước ngoài vào các tỉnh/thành phố này. Thêm nữa, do đặc điểm tự nhiên, các tỉnh ven biển Việt Nam có nhiều lợi thế để phát triển các ngành du lịch sinh thái biển, du lịch nghỉ dưỡng, bất động sản nghỉ dưỡng... Đây là thị trường hấp dẫn cho các nhà đầu tư trong lĩnh vực bất động sản và bán buôn, bán lẻ.

Tóm lại, nâng cao chất lượng môi trường đầu tư của các địa phương ven biển (thông qua hiệu quả quản trị nhà nước, năng lực lãnh đạo địa phương, tăng năng suất lao động) theo hướng cạnh tranh bình đẳng, thông thoáng, thân thiện, công khai, minh bạch, và kiến tạo phát triển cho các nhà đầu tư nước ngoài (gồm tập đoàn đa quốc gia và tập đoàn xuyên quốc gia) là một trong các yếu tố quyết định quan trọng nhất làm tăng sự hấp dẫn về thu hút FDI tới các tỉnh/thành phố ven biển trong bối cảnh Việt Nam tham gia các hiệp định thương mại tự do thế hệ mới (như CPTPP và EVFTA)/.

Tài liệu tham khảo

Caio Tấn Huy (2019). Các yếu tố tác động đến thu hút đầu tư trực tiếp nước ngoài: Nghiên cứu vùng kinh tế Đông Nam Bộ. Luận án tiến sĩ: Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh.

Lê Tuấn Lộc, & Nguyễn Thị Tuyết. (2013). Các yếu tố ảnh hưởng đến sự hài lòng của doanh nghiệp đầu tư trực tiếp nước ngoài: Trường hợp nghiên cứu điển hình tại thành phố Đà Nẵng. Tạp chí Phát triển và Hội nhập, 11(21), 73-78.

Nguyễn Đức Nhuận. (2017). Các yếu tố tác động đến thu hút đầu tư trực tiếp nước ngoài ở vùng kinh tế đồng bằng sông Hồng. Tạp chí Công Thương, số 8, trang 30-34.

Vũ Ngọc Tú (2021), "Thu hút FDI vào ngành công nghiệp chế biến, chế tạo nhằm thúc đẩy tăng trưởng kinh tế Việt Nam trong thời gian tới", Tạp chí Kinh tế và Dự báo, No.01, tr.53-56.